

Bản án số: 52/2022/HS-ST  
Ngày: 27/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Hoài Sơn**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Duy Cử**

Ông **Tán Nghị**

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông **Phạm Đình Nam** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông **Trần Minh Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2022/TLST-HS ngày 27/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49A/2022/QĐXXST-HS ngày 13/8/2022 đối với bị cáo:

**Phan Đ.** tên gọi khác: Không, sinh ngày: 05/11/1973 tại Đà Nẵng. Nơi cư trú: Tổ 01, thôn An Ngãi Đông, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Thợ nề. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Phan Ngôn (đã chết) và bà: Hồ Thị Thêm (SN 1949). Vợ: Mai Thị Hiên (SN 1984) và có 01 con Phan Gia Huy (SN 2007). Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con đầu. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/4/2022. Có mặt.

**\* Bị hại:** Anh **Trần Ngọc P**, sinh năm: 1985; Địa chỉ: Thôn Phú Thượng, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh **Phan H**, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Thôn Vân Dương 2, xã Hoà Liên, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Anh **Phan Ngọc N**, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Tổ 02, thôn Sơn Phước, xã Hoà Ninh, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng tháng 7/2021, Phan Đ cùng với một người tên Nam (hiện không xác định được lai lịch) đã bàn bạc làm Bảng tính giá trị đền bù (Dự án vệt 50m đường Nguyễn Tất Thành nối dài, theo hồ sơ số 07.HL-7IBGPMB ngày 25/3/2021 của Ban Giải phóng mặt bằng huyện Hòa Vang) mang tên Phan H (là em họ của Phan Đ), sau khi nhận Bảng tính giá trị đền bù có chữ ký tên Trần Văn Hiếu - Phó Giám đốc và được đóng dấu đỏ của Ban giải phóng mặt bằng huyện Hòa Vang từ người tên Nam thì Đ trực tiếp mang đến nhà để anh Phan H ký tên vào phần chủ hộ. Do gia đình không bị giải tỏa đền bù thì anh H thắc mắc nhưng được Phan Đ trấn an là không sao hết, có việc gì thì Đ chịu trách nhiệm, đồng thời hứa sẽ cho anh Phan H số tiền 2.000.000 đồng khi hoàn thành mua bán thì anh Phan H ký vào Bảng tính giá trị đền bù này với tư cách là chủ hộ. Tiếp đó, Phan Đ liên hệ chuyển nhượng Bảng tính giá trị đền bù này cho anh Phan Ngọc N với giá 150.000.000 đồng, Ninh đưa trước cho Đức 50.000.000 đồng nhưng sau đó không đủ tiền mua nên anh N đã giới thiệu cho Đ để Đ bán lại cho anh Trần Ngọc P mua với giá 200.000.000 đồng, mục đích anh P mua là để nhận đất mộ tại Nghĩa trang xã Hòa Ninh. Phan Đ đã 02 lần nhận tiền của anh P với tổng số tiền 75.000.000 đồng (lần thứ nhất nhận 50.000.000 đồng, lần thứ hai nhận 25.000.000 đồng).

Sau đó, anh P làm thủ tục nhận đất mộ thuộc Nghĩa trang xã Hòa Ninh tại Ban Nghĩa trang thành phố Đà Nẵng. Qua kiểm tra hồ sơ, Ban nghĩa trang nhận thấy số lượng mộ bị giải tỏa lớn (87 mộ) nên đề nghị liên hệ với Ban giải phóng mặt bằng làm thủ tục xác nhận. Lúc này, anh P đã yêu cầu nên Phan Đ đề nghị giao bản gốc Bảng tính giá trị đền bù như trên để Phan Đ thực hiện thủ tục xác nhận. Sau giao khi nhận lại giấy này, Phan Đ khai nhận đã giao lại cho N nhưng sau đó không liên lạc được với người này, Bảng tính giá trị đền bù do người này cất giữ hiện không biết ở đâu. Do vậy, ngày 16/12/2021 anh P yêu cầu Phan Đ và Phan H ký lại giấy chuyển nhượng đất mộ cho anh P đối với Bảng tính giá trị đền bù nêu trên để làm cơ sở khởi kiện nếu giấy này là giả gây thiệt hại cho anh P.

Tại Công văn số 64 ngày 20/01/2022 của Ban giải phóng mặt bằng thuộc UBND huyện Hòa Vang xác định: Ban Giải phóng mặt bằng không lập hồ sơ số 07.HL-7/BGPMB và không cung cấp Bảng tính giá trị bồi thường mộ cho ông Phan H tại dự án Vệt 50m đường Nguyễn Tất Thành nối dài.

Tại công văn số 218 ngày 06/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định không thể tiến hành giám định bản sao chụp của Bảng tính giá trị bồi thường đất mộ cho ông Phan H tại dự án Vệt 50m đường Nguyễn Tất Thành nối dài.

Tang vật tạm giữ: 01 USB có nội dung ghi âm cuộc điện thoại giữ bị can Đ và Phan Ngọc N do bị hại cung cấp. Hiện đang tiếp tục tạm giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Ngọc P khai nhận đã giao cho Phan Đ tổng cộng 175.000.000 đồng, trong đó số tiền 75.000.000 đồng có viết giấy nhận và 100.000.000 đồng không có giấy viết nhận tiền; đồng thời bị hại cho rằng do số tiền 100.000.000 đồng khi giao Phan Đ không có giấy viết nhận tiền, không có ai làm chứng nên hiện chỉ yêu cầu bồi thường số tiền 75.000.000 đồng. Bị can chỉ thừa nhận chiếm đoạt số tiền 75.000.000 đồng nhưng đến nay vẫn chưa bồi thường.

\* Tại Bản cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 27/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phan Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Phan Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt: Phan Đ từ 04 năm đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 29/4/2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ 01 USB có nội dung ghi âm cuộc điện thoại giữ bị cáo Phan Đ và anh Phan Ngọc N.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc Phan Đ bồi thường cho bị hại anh Trần Ngọc P số tiền 75.000.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo Phan Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

\* Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Phan Đ thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo làm ăn lương thiện, sớm hòa nhập cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào tháng 7/2021, Phan Đ đã cấu kết cùng đối tượng tên Nam làm giả 01 bộ hồ sơ Bảng tính giá trị bồi thường đất mộ đứng tên chủ hộ Phan H. Sau khi làm xong hồ sơ thì Phan Đ đã lừa bán lại hồ sơ này cho anh Trần Ngọc P với giá 200.000.000 đồng. Tuy nhiên sau khi 02 lần anh P giao cho Đ tổng số tiền 75.000.000 đồng (lần thứ nhất 50.000.000 đồng, lần thứ hai 25.000.000 đồng) thì phát hiện hồ sơ nêu trên là giả nên đã tố cáo Phan Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng số 58/CT-VKS-HV ngày 27/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp chiếm đoạt tài sản của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi này phải được xử lý mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần cách phải ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục trở thành công dân tốt theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa. Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung để phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Ngoài ra trong vụ án, còn có:

- Đối với người tên Nam mà bị cáo Phan Đ khai nhận là người đã làm Bảng tính giá trị bồi thường mộ giả để Đ bán cho anh P hiện không xác định được lai lịch nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

- Đối với số điện thoại 0905.831.860, theo Phan Đ khai nhận số điện thoại này do đối tượng tên Nam sử dụng liên hệ với bị cáo Đ trong việc phạm tội, kết quả xác minh xác định số điện thoại này kích hoạt ngày 28/11/2017 và hủy ngày 14/12/2019. Hiện không có dữ liệu nào về thông tin số thuê bao nêu trên.

- Đối với anh Phan H là người đã ký vào Bảng tính giá bồi thường đất mộ giả do Phan Đ đưa, nhưng hiện do bản chính không thu giữ được, Cơ quan chức năng không giám định được đối với bản sao chụp nên không có cơ sở để xử lý anh H và Đ về hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức theo quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự. Tương ứng về hành vi ký vào Bảng tính giá bồi thường đất mộ giả với tư cách chủ hộ của Phan H, xét thấy anh H cũng chưa hưởng lợi gì từ việc này; đồng thời thực tế nếu anh H không ký vào thì việc ký này bất kỳ ai cũng thực hiện được, xét thấy hành vi của anh H có mức độ nên việc cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh H là có cơ sở.

- Đối với nội dung đoạn ghi âm giữa bị cáo Phan Đ và anh Phan Ngọc N do bị hại cung cấp nhưng qua điều tra xác định nội dung này là cuộc hội thoại liên quan đến việc Đ mượn tiền để bồi thường cho bị hại anh Trần Ngọc P.

Đối với anh Phan Ngọc N là người được bị cáo Phan Đ bán Bảng tính giá bồi thường đất mộ giả với giá 150.000.000 đồng nhưng do không đủ tiền nên anh Ninh đã giới thiệu lại cho Đ để Đ bán cho anh P. Xét thấy, anh N không liên quan đến việc phạm tội của Phan Đ, không biết trước được hồ sơ Bảng tính giá bồi thường đất mộ là giả nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ 01 USB có nội dung ghi âm cuộc điện thoại giữ bị cáo Phan Đ và anh Phan Ngọc N.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự. Buộc Phan Đ phải bồi thường cho bị hại anh Trần Ngọc P số tiền 75.000.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Phan Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Phan Đ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 29/4/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

+ Phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Đ số tiền: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tuyên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ 01 USB có nội dung ghi âm cuộc điện thoại giữ bị cáo Phan Đ và Phan Ngọc N.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự.

+ Buộc Phan Đ bồi thường cho bị hại anh Trần Ngọc P số tiền 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 23, 26, 27 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm: 3.750.000 đồng (ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng), bị cáo Phan Đ phải chịu.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Hoài Sơn**



